

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

### 11. Thông tin tổng quát

- Tên môn học:
  - + Tiếng Việt: **Lãnh đạo và quản lý hoạt động thông tin thư viện**
  - + Tiếng Anh: Leadership and management in library and information area
- Mã số môn học
- Bộ môn: Thư viện học
- Giảng viên phụ trách giảng dạy: PGS.TSKH. Bùi Loan Thùy
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:
  - ☐ Kiến thức cơ bản (chung)
  - ☒ Kiến thức cơ sở ngành
  - ☐ Kiến thức chuyên ngành
  - ☐ Luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 03 (45 tiết)
  - + Lý thuyết: 35 tiết
  - + Thực hành
  - + Thí nghiệm hoặc thảo luận: 10 tiết
  - + Tự học: 1TC lý thuyết (15 tiết) = 30 giờ tự học,  
1TC thực hành (30 tiết) = 30 giờ tự học

### 12. Mô tả vắn tắt nội dung môn học *(trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí môn học (đã học ở đại học chưa, đã học gì, ở trình độ thạc sĩ sẽ học gì, vị trí của môn học này trong CTĐT), kiến thức sẽ trang bị cho học viên, quan hệ với các môn học khác trong CTĐT).*

- Vị trí và mục tiêu của môn học: là môn học cơ sở của ngành. Cung cấp cho người học lý thuyết mở rộng và sâu hơn so với bậc đại học về lãnh đạo và quản lý, các nguyên tắc lãnh đạo/quản lý, các phương pháp quản lý, các công cụ quản lý hoạt động thông tin - thư viện (TT-TV) cấp vĩ mô ở Việt Nam, công tác quản lý nguồn nhân lực của ngành TT-TV Việt Nam.

- **Nội dung chính:** (1) Tổng quan lý thuyết về lãnh đạo và quản lý; (2) Các nguyên tắc lãnh đạo/quản lý hoạt động TT-TV cấp vĩ mô; (3) Các mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động TT-TV; (4) Các phương pháp quản lý hoạt động TT-TV; (5) Các công cụ quản lý hoạt động TT-TV; (6) Quản lý nguồn nhân lực ngành TT-TV.

- Quan hệ với các môn học khác:

### 13. Mục tiêu của môn học *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học)*

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                     | CDR của CTĐT (X.x.x) (3) | TĐNL (4) |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------|
| G1                | Trang bị cho người học các lý thuyết về lãnh đạo, quản lý phù hợp với thể chế chính trị và sự phát triển của hoạt động thông tin thư viện của Việt Nam | 4.1.1 (PLO1)             | 5        |
| G2                | Cung cấp kiến thức cho người học về các nguyên tắc lãnh đạo/ quản lý, các mô hình                                                                      | 4.2.3 (PLO6)             | 4        |

|    |                                                                                                                                                                                    |              |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
|    | quản lý, các phương pháp quản lý, các công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô và cấp vĩ mô                                                                        |              |   |
|    | Hướng dẫn người học các kỹ năng lãnh đạo quản lý trong một số tình huống cụ thể, hành động dựa trên nguyên tắc và điều chỉnh hành vi phù hợp trong mối quan hệ cấp dưới- cấp trên. | 4.2.3 (PLO6) | 4 |
| G3 | Hướng dẫn người học đánh giá công tác quản lý nguồn nhân lực của ngành TT-TV                                                                                                       | 4.3.1 (PLO8) | 4 |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy)

| <b>CDR<br/>(G.x.x)<br/>(1)</b> | <b>Mô tả CDR<br/>(X.x.x.x)<br/>(2)</b>                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Mức độ giảng dạy<br/>(I,T,U)<br/>(3)</b> |
|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| G1.1                           | Phân biệt được những kiến thức cơ bản về lý thuyết lãnh đạo và lý thuyết quản lý.                                                                                                                                                                                              | <b>T</b>                                    |
| G1.2                           | Lựa chọn được lý thuyết về lãnh đạo, quản lý phù hợp với thể chế chính trị và sự phát triển của hoạt động thông tin thư viện của Việt Nam                                                                                                                                      | <b>T</b>                                    |
| G2.1                           | So sánh được các nguyên tắc lãnh đạo/ quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô và cấp vĩ mô. Vận dụng được nguyên tắc lãnh đạo/quản lý trong một số tình huống cụ thể; hành động dựa trên nguyên tắc và điều chỉnh hành vi phù hợp trong mối quan hệ cấp dưới- cấp trên. | <b>T,U</b>                                  |
| G2.2                           | Phân biệt, so sánh được các mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô và cấp vĩ mô                                                                                                                                                                      | <b>T</b>                                    |
| G2.3                           | Phân biệt, so sánh được các phương pháp quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô và cấp vĩ mô; Vận dụng được phương pháp quản lý trong một số tình huống cụ thể và điều chỉnh hành vi phù hợp trong mối quan hệ cấp dưới- cấp trên.                                      | <b>T,U</b>                                  |
| G2.4                           | Đánh giá được các công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô và cấp vĩ mô                                                                                                                                                                                        | <b>T,U</b>                                  |
| G3.1                           | Đánh giá được công tác quản lý nguồn nhân lực ngành TT-TV ở Việt Nam                                                                                                                                                                                                           | <b>T, U</b>                                 |

(1): Ký hiệu CDR của môn học

(2): Mô tả CDR, các chủ đề CDR ở cấp độ 4

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(trình bày các chương, mục trong chương và nội dung khái quát. Trong từng chương ghi số tiết giảng lý thuyết, bài tập, thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận), các hoạt động dạy và học. Để học viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những tài liệu tham khảo nào, ở đâu).

| Buổi học    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR môn học  | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| Bài giảng 1 | <p><b>Chương 1.</b> Tổng quan lý thuyết về lãnh đạo, quản lý</p> <p>1.1. Các lý thuyết lãnh đạo</p> <p>1.2. Các lý thuyết quản lý</p> <p><i>1.3. Vai trò của người lãnh đạo, quản lý</i></p> <p>1.4. Năng lực của người lãnh đạo, quản lý</p> <p>1.5. Các phong cách lãnh đạo, quản lý</p>                                                                                                        | G1.1<br>G1.2 | <p>Hoạt động dạy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ những vấn đề cơ bản trong lý thuyết chung về lãnh đạo, quản lý được mở rộng và sâu hơn trên nền tảng kiến thức về lãnh đạo, quản lý ở bậc đại học để có cơ sở vận dụng vào lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin-thư viện.</li> </ul> <p>Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HV nhận diện và thảo luận tại lớp về việc vận dụng vào lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin-thư viện ở Việt Nam cho phù hợp.</li> <li>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [1],[2]</li> </ul> | A1.1         |
| Bài tập 1   | Phân tích những lý thuyết lãnh đạo, quản lý phù hợp với hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô và vĩ mô tại Việt Nam. Lấy dẫn chứng thực tế minh họa                                                                                                                                                                                                                                            |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | A1.1         |
| Bài giảng 2 | <p><b>Chương 2.</b> Các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô</p> <p><b>2.1. Nguyên tắc Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý</b></p> <p><b>2.2. Nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách</b></p> <p>2.3. Nguyên tắc thủ trưởng lãnh đạo, đề cao trách nhiệm cá nhân <b>đối với lãnh đạo, quản lý các cấp</b></p> <p>2.4. Nguyên tắc quản lý</p> | G2.1         | <p>Hoạt động dạy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô để học viên có thể tự so sánh được với các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô đã được học ở bậc đại học.</li> </ul> <p>Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HV nhận diện và thảo luận tại lớp về việc vận dụng các</li> </ul>                                                                                                                                  | A1.2         |

|             |                                                                                                                                                                                                                                |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|             | theo ngành kết hợp với quản lý theo địa phương và vùng lãnh thổ<br>2.5. Nguyên tắc quản lý theo ngành kết hợp với quản lý theo chức năng và phối hợp quản lý liên ngành.                                                       |      | nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin-thư viện như thế nào cho phù hợp với thực tiễn.<br>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [1],[2], [6]                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |
| Bài tập 2   | Phân biệt các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô (đã học ở bậc đại học) với nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vĩ mô ở Việt Nam                                    |      | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | A1.1 |
| Bài giảng 3 | <b>Chương 3.</b> Các mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện<br>3.1. Mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô<br>3.2. Mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vĩ mô. | G2.2 | Hoạt động dạy:<br>- GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ các mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện ở Việt Nam.<br>Hoạt động học:<br>- HV nhận diện và thảo luận tại lớp về mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện đang triển khai trong thực tiễn<br>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [3],[4] | A1.2 |
| Bài tập 3   | Lựa chọn ứng dụng một trong những mô hình lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô hoặc vĩ mô trong thực tiễn. Giải thích lý do lựa chọn và phân tích sự phù hợp của mô hình                                   |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | A1.2 |
| Bài giảng 4 | <b>Chương 4.</b> Các phương pháp quản lý hoạt động thông tin thư viện<br>4.1. Phương pháp hành chính<br>4.2. Phương pháp giáo dục/tâm lý xã hội<br>4.3. Phương pháp cưỡng                                                      | G2.3 | Hoạt động dạy:<br>-GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ các phương pháp quản lý hoạt động thông                                                                                                                                                                                                                                   | A1.2 |

|             |                                                                                                                                                                                                                                                                |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|             | chế đối với những hành vi vi phạm pháp luật<br>4.4. Phương pháp kinh tế                                                                                                                                                                                        |      | tin thư viện ở cấp vi mô và vĩ mô. Sự khác biệt giữa việc áp dụng các phương pháp quản lý hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô và vĩ mô.<br>Hoạt động học:<br>-HV nhận diện và thảo luận tại lớp về việc vận dụng các phương pháp quản lý hoạt động thông tin thư viện như thế nào cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam.<br>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [4],[5]                                                                                                    |      |
| Bài tập 4   | Phân tích ưu điểm và hạn chế của từng phương pháp quản lý hoạt động thông tin thư viện. Lấy dẫn chứng minh họa.                                                                                                                                                |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | A1.2 |
| Bài giảng 5 | <b>Chương 5.</b> Các công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện<br>5.1. Công cụ chiến lược.<br>5.2. Công cụ chính sách.<br>5.3. Công cụ pháp lý.<br>5.4. Công cụ kinh tế.<br>5.5. Công cụ kỹ thuật.<br>5.6. Công cụ tiêu chuẩn<br>5.7. Công cụ kế hoạch hóa. | G2.4 | Hoạt động dạy:<br>-GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ các công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện đang được sử dụng ở Việt Nam.<br>Hoạt động học:<br>-HV nhận diện và thảo luận tại lớp về việc vận dụng các công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện như thế nào cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam.<br>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [4],[5], [7] | A2.1 |
| Bài tập 5   | Lựa chọn một trong những công cụ quản lý hoạt động thông tin thư viện để đánh giá hiệu quả của công cụ này trong thực tiễn                                                                                                                                     |      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | A2.1 |

|             |                                                                                                                                                                                                                                   |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| Bài giảng 6 | <p><b>Chương 6. Quản lý nguồn nhân lực ngành TT-TV</b></p> <p>6.1. Đặc điểm nguồn nhân lực TT-TV</p> <p>6.2. Đặc điểm lao động nghề nghiệp</p> <p>6.3 Tiêu chí phân loại</p> <p>6.4. Nội dung công tác quản lý nguồn nhân lực</p> | G 3.1 | <p>Hoạt động dạy:</p> <p>-GV sử dụng phương pháp thuyết giảng kết hợp giải thích cụ thể (Explicit Teaching), dùng câu hỏi gợi mở (Inquiry) nhằm giúp người học hiểu rõ các đặc điểm nguồn nhân lực TT-TV, đặc điểm lao động nghề nghiệp; Các tiêu chí phân loại nguồn nhân lực và nội dung công tác quản lý nguồn nhân lực ngành thông tin thư viện ở Việt Nam.</p> <p>Hoạt động học:</p> <p>-HV nhận diện và thảo luận tại lớp về hiện trạng nguồn nhân lực TV-TT Việt Nam, phân tích các hạn chế và đề xuất giải pháp khắc phục.</p> <p>- Hoạt động tự học: HV đọc tài liệu [4], [7]</p> | A2.1 |
| Bài tập 6   | <p><i>Nhận xét, đánh giá hiện trạng của nguồn nhân lực TV-TT Việt Nam, phân tích các hạn chế và đề xuất giải pháp khắc phục.</i></p>                                                                                              |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | A2.1 |

**6. Phương pháp đánh giá môn học** (trong đó quy định số lần kiểm tra, bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá).

**Các bài đánh giá**

| Thành phần đánh giá (1)                                   | Bài đánh giá (Ax.x)<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CĐR môn học<br>(3)      | Tỷ lệ<br>(4) |
|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------|
| A1. Đánh giá giữa kỳ                                      | <p>A1.1 Phân tích những lý thuyết lãnh đạo, quản lý phù hợp với hoạt động thông tin thư viện ở cấp vi mô và vĩ mô tại Việt Nam</p> <p>A1.2 Giải thích sự khác biệt giữa các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vi mô (đã học ở bậc đại học) với các nguyên tắc lãnh đạo, quản lý hoạt động thông tin thư viện cấp vĩ mô.</p> | G1.1, G2.1              | 50           |
| A2. Đánh giá cuối kỳ<br>(chọn 1 trong 2 đề tài tiểu luận) | <p>A2.1.Tiểu luận chuyên đề “Đánh giá hiệu quả sử dụng công cụ quản lý trong quản lý tại thư viện...”</p> <p>A2.1 Tiểu luận chuyên đề “Biện pháp khắc phục những điểm nghẽn của nguồn nhân lực TV-TT Việt Nam”</p>                                                                                                                                      | G2.2, G2.3, G2.4, G 3.1 | 50           |

## Tiêu chí và thang điểm đánh giá cho các bài đánh giá A1 và A2 (Rubric)

### Chuẩn đánh giá/thang điểm

- + Mức 1 - Xuất sắc: 9 – 10 điểm
- + Mức 2 - Giỏi: 8 và 8,5 điểm
- + Mức 3 - Khá: 7 và 7,5 điểm
- + Mức 4 - Trung bình: 5 – 6,5 điểm
- + Mức 5 - Không đạt: dưới 5 điểm

### A1 và A2 Đánh giá qua hình thức tiểu luận

#### Cấu trúc đề thi:

- Học viên làm bài tiểu luận theo các nội dung quy định
- Làm bài cá nhân

**Thời điểm nộp:** Nộp bài theo kế hoạch tại mục 5

### A1.1 và A1.2 Đánh giá giữa kỳ: Bài tiểu luận phân tích và giải thích nội dung bài học theo các chủ đề do giảng viên quy định

**Mức đánh giá:** 50% điểm môn học

### A2.1 Đánh giá cuối kỳ: Bài tiểu luận (chọn 1 trong 2 đề tài tiểu luận)

**Mức đánh giá:** 50% điểm môn học

| Tiêu chí đánh giá                                       | Thang điểm đánh giá                                                          |                                            |                                                    |                                  |                                                  |
|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------|
|                                                         | Mức 1                                                                        | Mức 2                                      | Mức 3                                              | Mức 4                            | Mức 5                                            |
| <b>a.Nội dung lý thuyết (tỷ trọng 40%)</b>              | Trình bày đúng chủ đề, chính xác, đầy đủ, logic, chặt chẽ                    | Trình bày đúng chủ đề, chính xác, đầy đủ   | Trình bày đúng chủ đề, chính xác nhưng chưa đầy đủ | Trình bày đúng chủ đề            | Trình bày sai chủ đề                             |
| <b>b.Phần dẫn chứng, minh họa, ví dụ (tỷ trọng 30%)</b> | Dẫn chứng minh họa phù hợp, nhiều, tổ chức hợp lý và giúp bài viết sinh động | Dẫn chứng minh họa phù hợp, tổ chức hợp lý | Dẫn chứng minh họa phù hợp                         | Dẫn chứng, minh họa chưa phù hợp | Dẫn chứng, minh họa sai                          |
| <b>c.Hình thức trình bày (tỷ trọng 10%)</b>             | Thiết kế chương mục hợp lý. Trình bày đẹp, phù hợp                           | Thiết kế chương, mục hợp lý, trình bày đẹp | Thiết kế chương, mục hợp lý                        | Thiết kế chương, mục chưa hợp lý | Thiết kế chương, mục chưa lộn xộn                |
| <b>d.Văn phong (tỷ trọng 10%)</b>                       | Văn phong mạch lạc, đúng ngữ pháp và chính tả                                | Văn phong mạch lạc, đúng ngữ pháp          | Văn phong thiếu mạch lạc, có lỗi ngữ pháp          | Văn phong không mạch lạc         | Văn phong không mạch lạc, sai chính tả, ngữ pháp |
| <b>e.Thời điểm nộp bài (tỷ trọng 10%)</b>               | Đúng quy định                                                                | Muộn hơn 3 ngày                            | Muộn hơn 5 ngày                                    | Muộn hơn 8 tuần                  | Muộn hơn 10 ngày                                 |

**7. Tài liệu học tập** (ghi rõ những sách, tạp chí và tư liệu thông tin liên quan đến môn học, chỉ rõ nguồn tiếp cận được tài liệu gồm Thư viện Trung tâm, Thư viện ĐH KHXH&NV, nguồn mở)

Giáo trình:

[1] [Lisa K. HusseyDiane L. Velasquez](#) Library Management 101: A Practical Guide.

Publisher: ALA Editions. 312 p.

Tài liệu tham khảo:

[2] [Library Leadership & Management](#) (LL&M Online Quarterly Journal) ISSN trực tuyến: 1945-8851

[3] Eric C. Sheninger. *Digital Leadership: Changing Paradigms for Changing Times/Thay đổi mô hình để thay đổi thời gian*. Publisher: Corwin; Second edition, 2019. 288 p.

[4] Nguyễn Văn Thiên. *Quản lý thư viện hiện đại tại Việt Nam*. Luận án tiến sĩ 2016

[5] [C.K. Sharma](#), [Kiran Singh](#). *Library Management* Atlantic Publishers & Dist, 2005 - 272 p

[6] **Phạm Ngọc Hùng. Cơ chế và giải pháp bảo đảm thực hiện hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động lãnh đạo, quản lý**

<https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/824316/co-che-va-giai-phap-bao-dam-thuc-hien-hieu-qua-nguyen-tac-tap-trung-dan-chu-trong-hoat-dong-lanh-dao%2C-quan-ly.aspx>

[7] Các bài viết trên tạp chí Thông tin tư liệu và tạp chí Văn hóa nghệ thuật về nguồn nhân lực thư viện.

## **8. Cơ chế đảm bảo chất lượng**

- Hai tuần trước khi chính thức triển khai giảng dạy, giảng viên cung cấp bản Đề cương cập nhật cho Trưởng bộ môn. Các mục có thể cập nhật (nếu cần) gồm nội dung bài giảng, tài liệu học tập, hoạt động dạy và học, hoạt động đánh giá.
- Một tuần trước buổi học đầu tiên của môn học, giáo vụ cung cấp bản Đề cương cho người học và đăng tải trên website.
- Một tuần trước khi thực hiện các bài đánh giá, giảng viên cung cấp Bộ tài liệu đánh giá bao gồm Đề bài, Đáp án và Ma trận phân tích sự tương thích giữa nội dung đánh giá và chuẩn đầu ra môn học. Trưởng bộ môn duyệt Bộ tài liệu đánh giá.
- Trước khi kết thúc môn học, giảng viên thông báo cho người học biết điểm giữa kỳ.
- Sau khi thi hai tuần người học được thông báo điểm thi cuối kỳ và tổng điểm môn học.
- Trong vòng một tuần kể từ khi nhận được kết quả, người học phản hồi (khiếu nại, yêu cầu phúc khảo nếu có) về kết quả kiểm tra của môn học.

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Sinh

TP.HCM, ngày 27 tháng 7 năm 2022  
**TRƯỞNG KHOA**  
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Sinh